TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ DUYÊN HẢI** **TỈNH TRÀ VINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:14/2023/QĐST-HNGĐ	*Duyên Hải, ngày 17 tháng 4 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 23/2023/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 02 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Ông Lư Vĩnh N sinh năm 1988, địa chỉ ấp A, xã L, thị xã D, tỉnh Trà Vinh.

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Anh Thư sinh năm 1998, địa chỉ ấp A, xã L, thị xã D, tỉnh Trà Vinh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84, 110, 116 và 117 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 4 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 07 tháng 4 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Lư Vĩnh N và bà Nguyễn Thị Anh Thư.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Ông Lư Vĩnh N và bà Nguyễn Thi Anh T tự nguyện thuận tình ly hôn.

Về con chung: Ông Lư Vĩnh N và bà Nguyễn Thi Anh T có 01 con chung Lư Ngọc Nghi Đình sinh ngày 15-4-2021. Ông Lư Vĩnh N và bà Nguyễn Thi Anh T thỏa thuận giao con cho bà Nguyễn Thị Anh Thư nuôi dưỡng.

Sau khi ly hôn không bên nào được ngăn cản việc trông nôm, chăm sóc,

giáo dục nuôi dưỡng con chung. Vì lợi ích của con chưa thành niên, khi cần thiết và có yêu cầu của các bên, Tòa án có thể thay đổi người nuôi con.

Về cấp dưỡng: Ông Lư Vĩnh N tự nguyện cấp dưỡng nuôi con tên Lư Ngọc Nghi Đình sinh ngày 15-4-2021 mỗi tháng 2.000.000 đồng đến khi con đủ 18 tuổi.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Về tài sản chung: Ông Lư Vĩnh N và bà Nguyễn Thi Anh T không yêu cầu giải quyết nên không xem xét giải quyết.

Về nợ chung: Ông Lư Vĩnh N và bà Nguyễn Thi Anh T khai không có nợ chung nên không xem xét giải quyết.

Về án phí: Ông Lư Vĩnh N tự nguyện chịu 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí hôn nhân sơ thẩm và 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí cấp dưỡng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu số 0009991 ngày 10 tháng 02 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND thị xã Duyên Hải;
- Chi cục THADS thị xã Duyên Hải;
- UBND xã An Quảng H;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Võ Thị Trưng